

# Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KT

☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

☐ Tin TÀI CHÍNH – NH

☒ Tin KT VN

☐ Tin KT QUỐC TẾ





## NỘI DUNG CHÍNH

### Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đề thị một số chỉ báo phổ biến



### Tin TÀI CHÍNH – NH

- Đăng sau bức tranh tín dụng tăng cao
- Dự báo lợi nhuận ngành ngân hàng tăng 14,9% trong năm 2025, nợ xấu đã tạo đỉnh
- Nợ xấu, lợi nhuận các ngân hàng sẽ như thế nào trong năm 2025?

### Tin KT VN

- Điểm nhấn 2024: Hàng loạt tập đoàn FDI hứa hẹn đầu tư vào VN
- Năm 2024, bùng nổ số lượng khu công nghiệp được cấp phép đầu tư

### Tin KT QUỐC TẾ

- Fed hạ LS ở mức 0,25%, phát tín hiệu chỉ nói lỏng 2 lần vào năm 2025 và sẽ 'chậm lại hơn nữa' trong dài hạn
- Trái phiếu toàn cầu lên ngôi trong năm 2024, hút vốn kỷ lục 600 tỷ USD

## Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 19/12/2024)



### Chứng khoán

|                  |           |   |        |
|------------------|-----------|---|--------|
| VN - INDEX       | 1,266.00  | ↑ | 0.34%  |
| HNX - INDEX      | 227.43    | ↑ | 0.24%  |
| DOW JONES INDUS  | 42,326.87 | ↓ | -2.58% |
| EURO STOXX 50 PR | 4,957.75  | ↑ | 0.35%  |
| CSI 300 INDEX    | 3,941.89  | ↑ | 0.51%  |

### Vàng (SJC cập nhật 08h30)

|                  |         |   |        |
|------------------|---------|---|--------|
| SJC (Ng.đ/Lượng) | 83.900  | ↓ | -1.41% |
| Quốc tế (USD/Oz) | 2,583.6 | ↓ | -2.37% |

### Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

|                  |        |   |        |
|------------------|--------|---|--------|
| USD/VND (BQ LNH) | 24.304 | ↑ | 0.11%  |
| DXY              | 108.06 | ↑ | 1.06%  |
| EUR/USD          | 1.0373 | ↓ | -1.20% |
| USD/JPY          | 154.84 | ↑ | 0.75%  |
| USD/CNY          | 7.3194 | ↑ | 0.44%  |

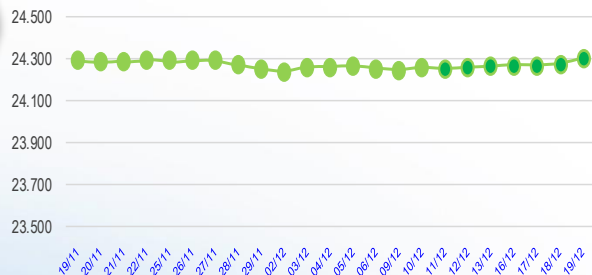
### Hàng hóa

|                      |       |   |        |
|----------------------|-------|---|--------|
| Dầu thô WTI (USD/th) | 69.56 | ↓ | -0.22% |
|----------------------|-------|---|--------|

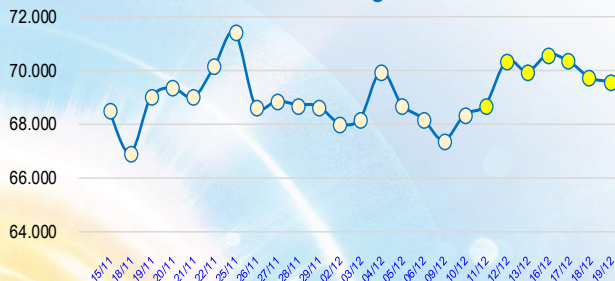
## ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



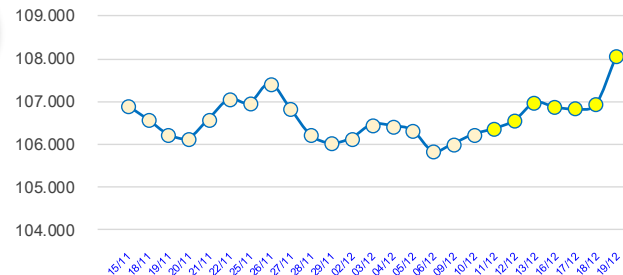
Tỷ giá trung tâm - Tháng 12/2024



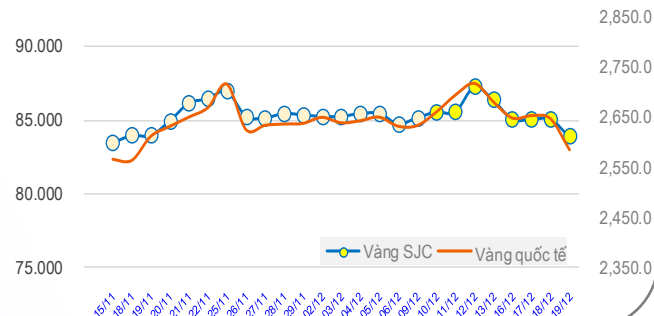
Giá dầu thô - Tháng 12/2024



Chỉ số DXY - Tháng 12/2024



Giá vàng - Tháng 12/2024



## Đằng sau bức tranh tín dụng tăng cao



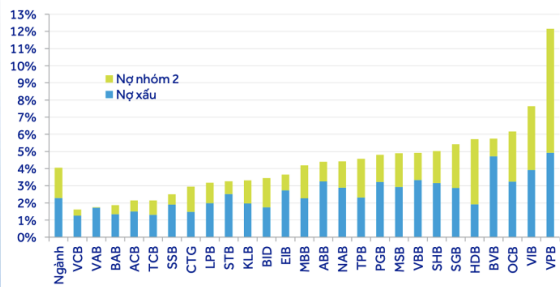
Theo TS. Cấn Văn Lực, chuyên gia kinh tế trưởng của BIDV, tăng trưởng tín dụng cao hơn nhiều so với mức cùng kỳ năm ngoái, với mức tăng lên đến 14-15%, cũng là vùng tăng cao nhất trong khu vực. Điều này cho thấy mức độ hấp thụ vốn “tốt hơn, đồng đều hơn”. “Năm nay tín dụng rải đều hơn là yếu tố tích cực thay vì dồn vào 2 tháng cuối năm như thường thấy”, ông Lực bình luận.

Với con số tăng trưởng tín dụng hiện nay, nhiều chuyên gia đánh giá hạn mức tăng trưởng 15% chung của nền kinh tế vào cuối năm 2024 là không khó để đạt được. Con số này cũng được cho là phù hợp với mức tăng trưởng GDP trong năm 2024 với ước tính khoảng 7%. Nhưng có một vấn đề là mục tiêu tăng trưởng GDP năm sau đặt ra cũng ở mức cao, thậm chí còn “phấn đấu” cao hơn năm nay. Điều này đồng nghĩa với việc tăng trưởng tín dụng cho năm sau cũng sẽ phải duy trì ở mức cao. Ông Nguyễn Xuân Thành, Giảng viên Trường Chính sách Công và Quản lý Fulbright cho rằng, chính sách tín dụng hiện nay đang “phục vụ” cho nhu cầu tăng trưởng GDP cao. Điều may mắn trong năm nay là lạm phát được các chuyên gia đánh giá là vẫn nằm trong tầm kiểm soát.

Mặt khác, một lưu ý khác là áp lực thanh khoản hệ thống khi tín dụng tăng nhanh hơn là lượng vốn huy động, đặc biệt là trong bối cảnh áp lực tỷ giá buộc NHNN điều tiết cung tiền thận trọng hơn. Thanh khoản cũng là câu chuyện cần được lưu ý trong năm sau, khi các ngân hàng vẫn chịu áp lực xử lý nợ xấu, tái cơ cấu và gia hạn nợ trong năm nay. Áp lực thanh khoản cũng sẽ gia tăng khi tăng trưởng tín dụng hiện nay cao hơn là tăng trưởng cung tiền M2, tức lượng cung tiền thực tế ra thị trường, theo nhóm phân tích của Mirae Asset.

## Dự báo lợi nhuận ngành ngân hàng tăng 14,9% trong năm 2025, nợ xấu đã tạo đỉnh

Tỷ lệ nợ xấu và nợ nhóm 2 của các ngân hàng cuối Q3/24



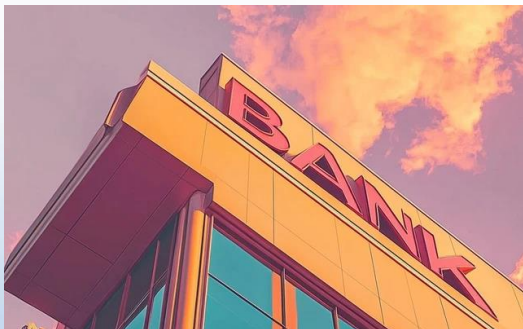
Tại báo cáo ngành ngân hàng 2025, ACBS dự báo lợi nhuận ngành ngân hàng tăng trưởng 16,2% trong năm 2024, sang năm 2025 tốc độ tăng trưởng chậm lại đôi chút ở mức 14,9%. Trong đó, tổng thu nhập hoạt động toàn ngành dự kiến tiếp tục tăng trưởng 15,3% so với cùng kỳ với động lực chính đến từ tín dụng, trong khi thu nhập ngoài lãi dự báo tăng trưởng chậm hơn với 8,5% so với cùng kỳ do mảng banca dự báo tiếp tục khó khăn.

Về LS, ACBS dự báo LS huy động sẽ không chịu nhiều áp lực tăng trong năm 2024, LS huy động kỳ hạn một năm có thể duy trì ổn định quanh mức 5% trong năm 2025. Báo cáo cũng cho biết thêm, NIM quý III toàn ngành giảm 0,24% so với quý trước và giảm 0,04% so với cùng kỳ, xuống mức 3,4%. NIM giảm trong bối cảnh các ngân hàng cạnh tranh mạnh mẽ để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Các chuyên gia cũng kỳ vọng NIM năm 2025 của các ngân hàng trong danh mục phân tích tăng 0,05% so với cùng kỳ. Đồng thời, tỷ lệ CASA được cải thiện một cách rõ nét hơn và hỗ trợ tiết giảm chi phí vốn của các ngân hàng.

ACBS cho biết mặc dù nợ xấu toàn ngành vẫn tăng nhẹ trong hai quý liên tiếp, song các chuyên gia phân tích nhận định có dấu hiệu cho thấy nợ xấu dường như đã tạo đỉnh và có thể cải thiện trong năm 2025. Theo đó, tỷ lệ nợ chuyển quá hạn (bao gồm cả nợ được tái cơ cấu) có xu hướng giảm dần và ở mức 0,23% dư nợ trong quý III, thấp hơn trung bình lịch sử là khoảng 0,5%/quý. Các chuyên gia nhận định nhìn chung thời điểm khó khăn nhất đã qua và tỷ lệ nợ xấu năm 2025 của các ngân hàng trong danh mục phân tích dự báo giảm xuống 1,5% từ mức 1,6% năm 2024.



## Nợ xấu, lợi nhuận các ngân hàng sẽ như thế nào trong năm 2025?



Theo báo cáo phân tích gần đây, VCBS dự báo, năm 2025, tốc độ tăng trưởng tín dụng có thể tiếp tục duy trì mức 14-15%. VCBS cũng dự báo NIM sẽ tăng nhẹ trong năm 2025 khi chi phí vốn được hỗ trợ bởi mặt bằng LS huy động duy trì mức thấp và kỳ vọng tỷ giá hạ nhiệt kéo giảm LS trên thị trường 2, trong khi dư địa giảm tiếp LS đầu ra không còn nhiều. Tiềm năng mở rộng NIM mạnh mẽ thuộc về nhóm ngân hàng tư nhân có thể mạnh về bán lẻ và CASA, có chất lượng tài sản tốt, tập khách hàng có khả năng trả nợ hồi phục nhanh chóng.

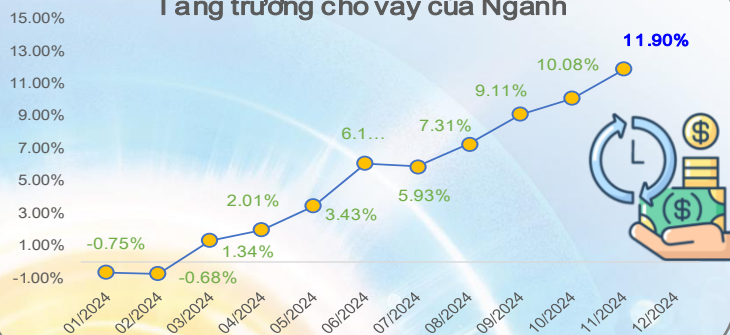
Về chất lượng tài sản, toàn ngành có xu hướng cải thiện cùng với đà phục hồi của nền kinh tế. Tuy nhiên, chất lượng tài sản có sự phân hóa giữa các nhóm ngân hàng. Nhóm ngân hàng chất lượng tài sản tốt sẽ ghi nhận nợ xấu kiểm soát ở mức vừa phải. Nhóm ngân hàng có tỷ lệ nợ tái cơ cấu cao, tỷ lệ bao phủ nợ xấu thấp có thể sẽ phải đối mặt với áp lực trích lập tăng cao trong Quý 4/2024 – 2025. Nhóm phân tích dự báo lợi nhuận trước thuế ngành ngân hàng tiếp tục giữ đà tăng trưởng đạt mức khoảng 15% trong cả năm 2024, và có sự phân hóa về triển vọng lợi nhuận giữa các nhóm ngân hàng. Lợi nhuận tiếp tục có sự phân hóa trong 2025 với mức tăng trưởng khoảng 15% và triển vọng hồi phục nhanh ở nhóm ngân hàng tư nhân năng động. VCBS đánh giá triển vọng đầu tư cổ phiếu ngành ngân hàng đang ở mức phù hợp thị trường, định giá P/B toàn ngành hiện thấp hơn khoảng 9% so với mức trung bình 5 năm. Nhóm cổ phiếu có thể xem xét đầu tư trong dài hạn là các ngân hàng có chất lượng tài sản tốt và duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội so với ngành.

## BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LS

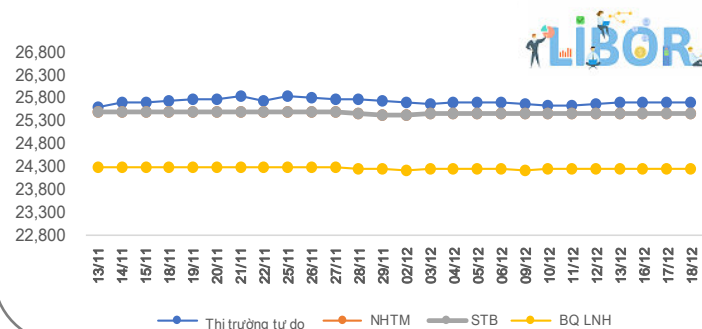
Tăng trưởng huy động của Ngân



Tăng trưởng cho vay của Ngân



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 12/2024

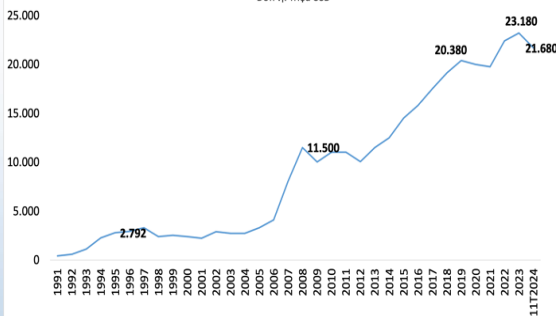


Lãi suất bình quân liên ngân hàng



## Điểm nhấn 2024: Hàng loạt tập đoàn FDI hứa hẹn đầu tư vào VN

Vốn đầu tư FDI thực hiện kể từ năm 1991 đến nay  
Đơn vị: Triệu USD



Trong 11 tháng đầu năm, hàng loạt ông lớn FDI đã đầu tư vào VN như: Tập đoàn công nghệ Amkor đầu tư 1,07 tỷ USD, Tập đoàn LG đầu tư 1 tỷ USD, Tập đoàn Hyosung đầu tư 700 triệu USD vào Dự án nhà máy sợi sinh học Bio-BDO (Butanediol), Tập đoàn Talway đầu tư 700 triệu USD, Capital Land đầu tư 661 triệu USD, Foxconn đầu tư 551 triệu USD vào Dự án về sản phẩm giải trí thông minh và thiết bị hệ thống thông minh,... Nổi bật trong số đó là việc Chủ tịch Nvidia trở lại VN vào tháng 12 vừa qua và chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác với VN.

Ngoài Nvidia, nhiều doanh nghiệp lớn trong ngành điện tử, bán dẫn cũng có kế hoạch mở rộng đầu tư tại VN như Intel, Samsung, Synopsys, Qualcomm, Infineon, Amkor cho thấy chiến lược thu hút FDI trong lĩnh vực bán dẫn của VN đã mang lại hiệu quả. Đoàn doanh nghiệp lớn chưa từng có gồm hơn 50 công ty Mỹ hoạt động trong các lĩnh vực quốc phòng, dược phẩm, công nghệ... trong đó có nhiều tập đoàn hàng đầu thế giới như SpaceX, Netflix và Boeing đã đến VN và đạt được nhiều thỏa thuận đầu tư.

Trong làn sóng đa dạng hóa chuỗi cung ứng và giảm sự phụ thuộc vào chip bán dẫn từ Trung Quốc và Đài Loan, nhiều công ty bán dẫn của EU đang tìm kiếm đối tác thay thế ở khu vực châu Á, trong đó VN và Ấn Độ là hai ứng cử viên tiềm năng. Xu hướng rút đầu tư khỏi Trung Quốc và tìm một quốc gia khác sẽ gia tăng trong vòng vài ba năm tới trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Trump sẽ giúp đầu tư FDI vào VN tiếp tục hưởng lợi. Bên cạnh xu hướng chung, VN có những yếu tố nội tại để thu hút FDI ví dụ như chính sách tương đối nhất quán về thu hút FDI, môi trường đầu tư kinh doanh đang cải thiện, vĩ mô ổn định,...



## Năm 2024, bùng nổ số lượng khu công nghiệp được cấp phép đầu tư



Tính từ đầu năm đến ngày 11/12, cả nước có tổng cộng 27 dự án đầu tư khu công nghiệp được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng diện tích gần 8,886ha. Riêng tháng 11 có tới 8 khu công nghiệp được chấp thuận với diện tích 2,811ha. Trong số 27 KCN được cấp phép đầu tư, miền Bắc nhiều nhất với 15 dự án tổng hơn 3,292ha; miền Nam 7 dự án, tổng diện tích 3,518ha; miền Trung 5 dự án, gần 2,076ha. Dòng vốn FDI vào Việt Nam duy trì đà tăng trưởng trong nhiều năm qua nhờ xu hướng chuyển dịch sản xuất và do Việt Nam có lợi thế cạnh tranh về chính sách đầu tư thuận lợi, chi phí lao động thấp và nền kinh tế ổn định.

Ông Lưu Quang Tiến, Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu kinh tế - tài chính – BĐS Dat Xanh Services (DXS-FERI), cho biết, vốn FDI liên tục tăng mạnh trong bối cảnh tăng trưởng nguồn cung đất công nghiệp tốc độ tăng trưởng chậm, đặc biệt nhu cầu cao tại các địa phương trọng điểm thu hút vốn FDI lĩnh vực sản xuất và chế biến.

Tỷ lệ lấp đầy bình quân tại các KCN miền Bắc và miền Nam đều duy trì ổn định với miền Bắc đạt 83%, còn tỷ lệ lấp đầy tại miền Nam đạt 92%. Theo số liệu của Cushman & Wakefield tính tới quý 3/2024, nguồn cung hiện hữu đất khu công nghiệp khoảng hơn 41,000ha, giá chào thuê sơ cấp trung bình 154 USD/m<sup>2</sup>/tháng. Nguồn cung hiện hữu nhà xưởng xây sẵn là 10.3 triệu m<sup>2</sup> sàn, giá chào thuê trung bình 4.8 USD/m<sup>2</sup>/tháng. Còn nguồn cung hiện hữu nhà kho xây sẵn là 7.7 triệu m<sup>2</sup> sàn, giá chào thuê trung bình 4.6 USD/m<sup>2</sup>/tháng.

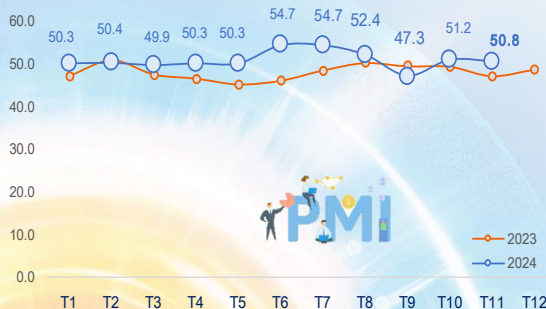
## BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KT VĨ MÔ



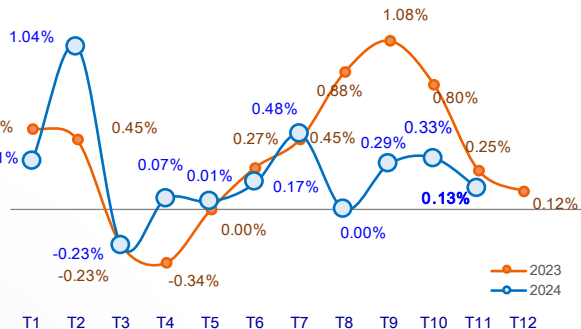
GDP năm 2023 - 2024



PMI năm 2023 - 2024



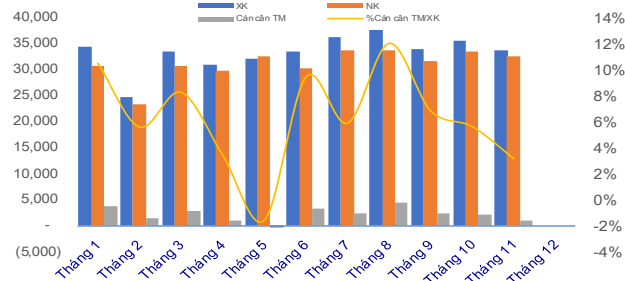
CPI năm 2023-2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



**Fed hạ LS ở mức 0,25%, phát tín hiệu chỉ nới lỏng 2 lần vào năm 2025 và sẽ 'chậm lại hơn nữa' trong dài hạn**



Kết thúc cuộc họp chính sách 2 ngày, Fed đã quyết định hạ LS chủ chốt ở mức 0,25 điểm phần trăm xuống phạm vi 4,25% - 4,5%, tương đương với mức vào tháng 12/2022. Đây là lần cắt giảm thứ 3 liên tiếp và ngân hàng trung ương cũng phát tín hiệu sẽ thận trọng hơn với các đợt cắt giảm trong những năm tới.

Ngoài việc thực hiện mức cắt giảm 25 điểm cơ bản, Fed đã chỉ ra rằng ngân hàng trung ương chỉ đưa ra thêm 2 đợt nới lỏng nữa vào năm 2025, theo dữ liệu từ biểu đồ dot plot, thể hiện kỳ vọng LS trong tương lai của các thành viên trong FOMC. 2 đợt cắt giảm cho thấy dự báo đã giảm 1 nửa so với thời điểm biểu đồ được cập nhật lần gần đây nhất vào cuối tháng 9. Ngoài ra, các quan chức kỳ vọng sẽ chỉ thực hiện 2 đợt cắt giảm sau đó là vào năm 2026 và 2027. Trong dài hạn, ủy ban dự kiến LS trung lập là 3%, cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với biểu đồ tháng 9.

Nhìn chung, ngôn từ trong thông báo sau cuộc họp của Fed không thay đổi nhiều, ngoại trừ một điều chỉnh liên quan đến "mức độ và thời điểm" của các quyết định thay đổi LS tiếp theo, có sự khác biệt nhỏ so với cuộc họp tháng 11. Quyết định cắt giảm LS ở cuộc họp ngày 18-19/12 được đưa ra ngay cả khi ủy ban nâng dự báo tăng trưởng GDP cả năm lên 2,5%, cao hơn nửa điểm phần trăm so với tháng 9. Tuy nhiên, trong những năm tiếp theo, các quan chức kỳ vọng GDP sẽ tăng trưởng chậm lại xuống mức dự báo trong dài hạn là 1,8%. FOMC hạ dự báo với tỷ lệ thất nghiệp trong năm nay xuống còn 4,2%, trong khi lạm phát cơ bản và lạm phát lõi (PCE) cũng cao hơn ở mức 2,4% và 2,8%, cao hơn một chút so với ước tính hồi tháng 9 và vẫn cao hơn mục tiêu 2% của Fed.

## Trái phiếu toàn cầu lên ngôi trong năm 2024, hút vốn kỷ lục 600 tỷ USD



Sự hạ nhiệt của lạm phát đã tạo điều kiện cho các ngân hàng trung ương bắt đầu hạ LS. Điều này thúc đẩy giới đầu tư nhanh chóng nắm bắt cơ hội từ mức lợi suất hấp dẫn hiện tại, từ đó tạo nên "năm ấn tượng của trái phiếu". "Yếu tố then chốt chính là lợi suất", bà Vasiliki Pachatouridi, Trưởng bộ phận chiến lược thu nhập cố định iShares khu vực EMEA tại BlackRock nhận định. "Mức lợi suất như hiện nay là điều chưa từng thấy trong gần 20 năm qua". Tại thời điểm cuối năm 2023, mức lợi suất trái phiếu lên cao hơn 4.5% (cao nhất kể từ năm 2008), trước khi hạ nhiệt trong năm nay khi các NHTW bắt đầu hạ LS. Đến nay, lợi suất trên chỉ số trái phiếu toàn cầu ICE BofA chỉ đạt mức trung bình khoảng 2% trong năm 2024.

Số liệu từ EPFR cho thấy tính đến giữa tháng 12, các quỹ trái phiếu tại thị trường phát triển và mới nổi đã thu hút 617 tỷ USD, vượt xa mức 500 tỷ USD của năm 2021, đưa năm 2024 trở thành năm hút vốn kỷ lục. So sánh với các kênh đầu tư khác, thị trường cổ phiếu thu hút 670 tỷ USD nhờ các chỉ số tại Mỹ và châu Âu liên tục lập đỉnh mới, trong khi các quỹ thị trường tiền tệ dẫn đầu với hơn 1,000 tỷ USD nhờ ưu điểm lợi suất cao và rủi ro thấp.

Xu hướng đầu tư thụ động thông qua ETF tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Tính đến cuối tháng 11, các quỹ ETF đã thu hút 350 tỷ USD, hướng tới một năm kỷ lục mới theo số liệu từ Morningstar Direct. Giáo sư Martin Oehmke tại Trường Kinh tế London lý giải: "ETF giúp nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận các tài sản vốn khó giao dịch trước đây, đặc biệt là trái phiếu doanh nghiệp - vốn nổi tiếng về tính thanh khoản thấp".

## DỰ BÁO KT THẾ GIỚI – VN

|            | 2024 | 2025 |
|------------|------|------|
| World Bank | 2,6% | 2,7% |
| IMF        | 3,2% | 3,3% |
| OECD (*)   | 3,2% | 3,2% |
| UNCTAD     |      |      |

(\*) Cập nhật ngày 25/9/2024



|                         | 2024 | 2025 |
|-------------------------|------|------|
| World Bank              | 6,1% | 6,5% |
| ADB (*)                 | 6,0% | 6,2% |
| OECD                    | 5,9% |      |
| IMF                     | 5,8% | 6,5% |
| UOB                     | 5,9% | 6,6% |
| HSBC                    | 6,5% |      |
| Standard Chartered Bank | 6,0% |      |
| VNDirect                |      |      |

(\*) Cập nhật ngày 25/9/2024





## WEBSITE THAM KHẢO



## Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>  
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>  
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>  
<https://goldprice.org/vi>  
<http://www.sjc.com.vn/>  
[https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?\\_afWindowMode=0&\\_afLoop=20457854754928577&\\_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf\\_4](https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4)

## Tin Tài chính - NH

<https://vietnambiz.vn/du-bao-loi-nhuan-nganh-ngan-hang-tang-149-trong-nam-2025-no-xau-da-tao-dinh-2024121716316635.htm>  
<https://cafef.vn/no-xau-loi-nhuan-cac-ngan-hang-se-nhu-the-nao-trong-nam-2025-188241218102959842.chn>  
<https://vietstock.vn/2024/12/dang-sau-buc-tranh-tin-dung-tang-cao-757-1253426.htm>

## Tin KT VN

<https://vietnambiz.vn/diem-nhan-2024-hang-loat-tap-doan-fdi-hua-hen-dau-tu-vao-viet-nam-2024121712832651.htm>  
<https://vietstock.vn/2024/12/nam-2024-bung-no-so-luong-khu-cong-nghiep-duoc-cap-phep-dau-tu-4222-1253153.htm>

## Tin KT quốc tế

<https://vietstock.vn/2024/12/trai-phieu-toan-cau-len-ngoi-trong-nam-2024-hut-von-ky-luc-600-ty-usd-772-1253370.htm>  
<https://cafef.vn/fed-ha-lai-suot-o-muc-025-phat-tin-hieu-chi-noi-long-2-lan-vao-nam-2025-va-se-cham-lai-hon-nua-trong-dai-han-18824121902334818.chn>